

Bản án số: 366/2024/HS-PT
Ngày: 08/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Trung

Ông Trần Tiến Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trù A Sám – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2024/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Ôn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 572/2023/HSST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo kháng cáo: Ôn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/7/2000, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 7/8C, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên cha: Ôn M, sinh năm 1958 (còn sống); Họ tên mẹ: Trương T, sinh năm 1975 (còn sống). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo có 01 con chung với Đỗ M sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 808/LC ngày 17/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa (*Xin vắng mặt*)

- Người bào chữa cho bị cáo Ôn H: Bà Nguyễn C – Công ty Luật TNHH MTV Tri Ân; Địa chỉ: C35, đường D2, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*)

- Bị hại: Chị Đỗ M, sinh ngày 24 tháng 09 năm 2005;

Địa chỉ: H13/8, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần M, sinh năm 1957; Địa chỉ: A175, đường N7, KDC Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, Biên Hòa, Đồng Nai (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2021, Ôn H, sinh ngày 19/7/2000 và cháu Đỗ M (sinh ngày 24/9/2005, ngụ tại: H13/8, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook. Đến khoảng 20 giờ ngày 13/02/2021, H rủ cháu M qua nhà H tại số 7/8C, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai chơi. Tại đây, lợi dụng cháu M đang ở độ tuổi chưa thành niên và ít hiểu biết nên H đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu M 01 (một) lần nhưng không sử dụng biện pháp tránh thai làm cháu M có thai. Đến ngày 05/11/2021, cháu M sinh 01 bé trai tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

Ngày 19/7/2022, cháu M đến Ủy ban nhân dân phường Tân Phong làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con trai. Ủy ban nhân dân phường Tân Phong phát hiện cháu M mang thai khi chưa đủ 16 tuổi nên đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa. Sau đó, Công an phường Tân Phong chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Quá trình điều tra, Ôn H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

**** Tại Bản kết luận giám định số 2529/KL-KTHS ngày 24/4/2023 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:***

- Đỗ M và Đỗ H có quan hệ huyết thống mẹ - con.
- Ôn H và Đỗ H có quan hệ huyết thống cha - con.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Cháu M và gia đình cháu M yêu cầu Ôn H bồi thường thiệt hại về vật chất 100.000.000 đồng; Bồi thường thiệt hại về tinh thần 150.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền: 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng).

Quá trình điều tra cháu M và gia đình đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố vụ án và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H. Tuy nhiên, sau đó gia đình cháu M có đơn yêu cầu về việc rút toàn bộ nội dung của Đơn bãi nại ngày 04/2/2023.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 572/2023/HSST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa Xử phạt bị cáo Ôn H **03 (ba) năm tù** về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023 bị cáo Ôn H kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023 bị hại cháu Đỗ M kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra hoặc xét xử lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Ôn H03 (Ba) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và cung cấp các tình tiết mới đề nghị HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 13/02/2021, tại nhà số 7/8C, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Ôn H (sinh năm 2000) có hành vi 01 (một) lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Đỗ M (sinh ngày 24/9/2005) làm cháu M có thai. Ngày 05/11/2021, cháu M sinh 01 bé trai tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh dự, nhân phẩm của trẻ em, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội danh trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo mức án 03 (Ba) năm tù là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp xác nhận của Công an thành phố Biên Hòa về việc bị cáo có hỗ trợ Công an trong việc truy bắt tội phạm là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Mặt khác, bị cáo đã bồi thường thêm số tiền 30.000.000đ tổn thất tinh thần cho bị hại, đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.500.000đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi, có khả năng lao động. Do đó HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần

hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người đã biết ăn năn, hối cải.

[2.1] Xét kháng cáo của bị hại: Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo và bị hại thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con chung cụ thể bị cáo đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung 2.500.000đ/tháng đồng thời bị cáo đồng ý bồi thường thêm tổn thất tinh thần số tiền 30.000.000đ cho bị hại (bị hại đã nhận số tiền trên). Do đó, bị hại xin rút kháng cáo và xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị hại không trái quy định pháp luật nên HĐXX ghi nhận sự thoả thuận và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị hại.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của bị hại Đỗ M.

[2] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ôn H; Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 572/2023/HSST ngày 26/10/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 2 Điều 145; điểm b, s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Ôn H **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ Điều 107, Điều 110 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Ghi nhận sự thoả thuận cấp dưỡng nuôi con, giữa bị hại với bị cáo. Bị cáo Ôn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.500.000 đồng. Thời gian thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung của bị cáo với bị hại Đỗ M đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Nếu bị cáo vi phạm thời hạn cấp dưỡng nuôi con như đã cam kết, chị Đỗ M có quyền yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị cáo phải cấp dưỡng nuôi con, nếu bị cáo không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an Tp.Biên Hòa;
- VKSND Tp.Biên Hòa;
- TAND Tp.Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thu Hương

